**KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 3**

 Từ ngày 23 / 9 / 2024 đến ngày 27 / 9 / 2024

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Thứ | Ngày | Môn | Tiết | Tên bài dạy |
| HAI | Sáng  | TViệt | 15 | Bài đọc 1: Văn hay chữ tốt ( T1) |
| TV |  16 | Bài đọc 1: Văn hay chữ tốt ( T2) |
| Toán  | 11 | Các số có nhiều chữ số ( tt) |
| BA | Sáng | SHĐ + HĐTN | 3 + 7 | SHĐ + Hưởng ứng dự án hành lang xanh  |
| T Việt  | 17 | Bài viết 1: Viết đơn  |
| TV | 18 | Kể chuyện : Tấm huy chương  |
| Toán  | 12 | Luyện tập  |
|  24 / 9  | K.học  | 5 | Bài 3: bảo vệ nguồn nước và một số cách làm sạch nước ( T1)  |
| Chiều  | C . Nghệ  | 3 | Bài 2: một số loại hoa phổ biến ( T1) |
| Sử + Địa  | 5 | Bài 2: Địa phương em ( T1)  |
| TƯ | Chiều | Sử +Địa | 6 | Bài 2: Địa phương em ( T2) |
| HĐTN | 8 | Dự án hành lang xanh  |
| GDTC | 3 | Ôn động tác đi đều một hàng  |
| 25 / 9  |  |  |  |
| NĂM | Sáng | TV | 19 | Bài đọc 2: Lên rẫy  |
| TOÁN | 13 | So sánh các số có nhiều chữ số ( T1) |
| TOÁN | 14 | So sánh các số có nhiều chữ số ( T2) |
| Đ. Đức  | 3 | Bài 2: em biết ơn người lao động ( T1) |
| K . học  | 6 | Bài 3: bảo vệ nguồn nước và một số cách làm sạch nước ( T1) |
|  26 / 9  |  |  |  |
| SÁU | Sáng | TV | 20 | LTVC : Danh từ chung , danh từ riêng  |
| TV | 21 | Bài viết 2: LT viết đơn  |
| Toán  | 15 | Làm tròn số đến hàng trăm nghìn  |
| M. thuật  | 3 | Bài 2: màu nóng . màu lạnh ( T1) |
| 27 / 9  | SHTT+ HĐTN  | 3+ 9  | Tổng kết tuần 3 + tuyên truyền dự án hành lang xanh  |

 Ngày 21 tháng 9 năm 2024

 Tổ Trưởng

 GV

Huỳnh Thị Mỹ Lệ Lê Trịnh Thục Quyên

**MÔN : CÔNG NGHỆ**

**CHỦ ĐỀ 1: CÔNG NGHỆ VÀ ĐỜI SỐNG**

**BÀI 2: MỘT SỐ LOẠI HOA PHỔ BIẾN (T1) – TCT : 3**

 Thời gian thực hiện: ngày 24 tháng 9 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Bài học này nhằm hình thành và phát triển ở học sinh năng lực và phẩm chất với những biểu hiện cụ thể như sau:

**1. Năng lực:**

- Năng lực nhận thức công nghệ: Nhận biết được một số loại hoa phổ biến

- Năng lực tự chủ và tự học: Tự tìm hiểu, mô tả được đặc điểm một số loại hoa ở trường học, gia đình hoặc địa phương

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Giới thiệu được với bạn bè, người thân một số loại hoa phổ biến ở địa phương

**2. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Có ý thức tìm hiểu về các loại hoa trong đời sống

- Trách nhiệm: Yêu thích hoa

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Một số hình ảnh, mẫu vật về các loại hoa trong SGK

- Thẻ tên và đặc điểm của 5 loại hoa trong bài học

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU :**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động khởi động( 5p)**GV tổ chức cho HS trả lời câu hỏi tình huống:Trong dịp Tết, gia đình em thường trang trí phòng khách bằng loại hoa nào?- GV có thể đặt thêm câu hỏi: Em thấy loại hoa này có ý nghĩa như thế nào? | HS nêu các loại hoa ở gia đình thường dùng để trang trí - HS có thể không cần trả lời hết câu hỏi |
| **2. Hoạt động khám phá (25 p)****\* Hoa đào****2.1. Nhận biết hoa đào**- GV chia nhóm đôi theo bàn, yêu cầu HS đọc thông tin, quan sát hình 1,2,3 trang 8 SGK và trả lời các câu hỏi: 1. Hoa đào thường nở vào thời điểm nào?2. Hoa đào có những màu sắc nào?- GV gọi 1-2 HS trả lời câu hỏi- Gọi HS lên mô tả đặc điểm của một số loại hoa đào trong SGK- GV có thể mở rộng thêm về các loại hoa đào như đào phai cánh kép, đào Thất thốn,…- GV chốt kiến thức: **\* Hoa mai****2.2. Nhận biết hoa mai** |  HS nghiên cứu thông tin, quan sát hình ảnh trang 8 SGK để trả lời câu hỏi- HS khác nhận xét, bổ sung- Nhắc lại đáp án.- HS trao đổi theo cặp sau đó đại diện trả lời câu hỏi- Nghe nhắc lại  |
| - GV yêu cầu HS đọc thông tin, quan sát hình và trả lời các câu hỏi sau :1. Hoa mai thường nở vào thời điểm nào ?2. Hoa mai có những màu sắc nào ?- GV gọi 1-2 HS trả lời câu hỏi- GV chốt đáp án: Hình 1,2 là hoa mai cánh kép, hình 3 là hoa mai cánh đơn- GV mở rộng thực tế cò nhiều loại hoa mai- GV chốt kiến thức: **\* Hoa hồng****2.3. Nhận biết hoa hồng** | - HS nghiên cứu thông tin, quan sát hình ảnh trang 9 SGK để trả lời câu hỏi- HS khác nhận xét bổ sung |
| - GV yêu cầu HS đọc thông tin, quan sát hình ảnh trang 9 SGK và cho biết các đặc điểm của hồng- GV gọi đại diện 1-2HS trả lời- GV chốt câu trả lời : - GV yêu cầu HS: Kể thêm một số màu sắc của hoa hồng mà em biết- GV mở rộng thêm một số đặc điểm khác của cây hoa hồng :  | - HS nghiên cứu thông tin trong SGK và hình ảnh để trả lời câu hỏi- HS khác nhận xét, bổ sung- Quan sát và trả lời câu hỏi |
| **3. Hoạt động luyện tập: ( 5p)** - GV yêu cầu HS làm bài bài: Em hãy nối các cột sao cho được câu đúng:- GV gọi HS lên làm bài. GV nhận xét chốt đáp án đúng |

 **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY : ( nếu có )**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

 Đạo đức : Tuần 3

##  **BÀI 2: EM BIẾT ƠN NGƯỜI LAO ĐỘNG ( tiết 1) – TCT : tiết 3**

 Thời gian thực hiện : 26 tháng 9 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT :**

 **1. Kiến thức**  *HS sẽ:*

* Thể hiện được lòng biết ơn người lao động bằng lời nói, việc làm cụ thể phù hợp
* Nhắc nhở bạn bè, người thân có thái độ, hành vi biết ơn người lao động.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.
* *Năng lực tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn.
* *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm.

**3. Phẩm chất :** Góp phần hình thành phẩm chất yêu nước, chăm chỉ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

**a. Đối với giáo viên : -** Giáo án, SHS, SGV, SBT Đạo đức 4.

 - Tranh, hình ảnh về biết ơn người lao động

**b. Đối với học sinh :** SHS.Tranh ảnh, và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Hoạt động khởi động : ( 5 phút )**- GV nêu tên trò chơi: *Nghề gì?*- GV hướng dẫn luật chơi: *+ GV đưa ra một số hình ảnh gợi ý liên quan đến một ngành nghề ( Tranh ảnh ) hỏi HS* - GV nhận xét và chốt đáp án: - GV dẫn dắt HS vào bài học: ***Bài 2: Em biết ơn người lao động*** **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới : ( 25 phút )** **Hoạt động 1. Đọc câu chuyện và trả lời câu hỏi**- GV yêu cầu HS đọc câu chuyện ***Buổi học đầu tiên*** và trả lời câu hỏi:- GV mời đại diện 2 – 3 HS trả lời. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). - GV nhận xét, đánh giá và đưa ra câu trả lời phù hợp.**Hoạt động 2: Quan sát tranh và thực hiện yêu cầu**- GV yêu cầu HS quan sát tranh trong SGK và thực hiện yêu cầu:- GV mời đại diện 2 - 3 HS trả lời. GV mời các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). - GV nhận xét, đánh giá và đưa ra câu trả lời phù hợp.**4. Hoạt động củng cố - dặn dò : (5 phút )** - GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học. - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, - GV nhắc nhở HS:+ Đọc lại bài học *Em biết ơn người lao động.*+ Thể hiện được lòng biết ơn người lao động bằng lời nói, việc làm cụ thể phù hợp với lứa tuổi. + Nhắc nhở bạn bè, người thân có thái độ, hành vi biết ơn những người lao động.+ Đọc trước *Bài 3 – Em nhận biết sự cảm thông, giúp đỡ người khó khăn* (SHS tr.13). | - HS lắng nghe GV phổ biến luật chơi.- HS quan sát hình ảnh.- HS trả lời HS đọc câu chuyện HS lắng nghe HS trả lời HS lắng nghe HS trả lời - HS lắng nghe, tiếp thu. - HS lắng nghe, tiếp thu, chuẩn bị vào bài mới. |

**IV : ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY : ( nếu có )**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

TUẦN 3: KHOA HỌC

 **BÀI 3: BẢO VỆ NGUỒN NƯỚC VÀ MỘT SỐ CÁCH LÀM SẠCH NƯỚC( tiết 1)**

**TCT : 5**

**Thời gian thực hiện : ngày 24 tháng 9 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

 **1. Kiến thức**: HS sẽ:

- Nêu và liên hệ thực tế ở gia đình và địa phương về nguyên nhân gây ra ô nhiễm nguồn nước

- Thực hiện và vận động những người xung quanh cùng bảo vệ nguồn nước và sử dụng tiết kiệm

- Trình bày được cách làm sạch nước ở gia đình, địa phương.

**2. Năng lực**:

***Năng lực chung:***

*- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học, biết lắng nghe và* trả lời nội dung trong bài học.

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Tham gia tích cực vào các trò chơi, hoạt động khám phá kiến thức.

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất**:

*- Phẩm chất nhân ái:* Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

*- Phẩm chất chăm chỉ*: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi, làm tốt các bài tập.

*- Phẩm chất trách nhiệm*: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**a. Đối với giáo viên:**

* Giáo án.  Các tranh ảnhvề tác hại do nguồn nước ô nhiễm gây ra.

**b. Đối với học sinh:** SHS, VBT.

 Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III . CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Tiết 1** |
| **1. Hoạt động khởi động :** - GV chiếu hình ảnh và đặt câu hỏi: *Vì sao cá bị chết?*- GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân, khuyến khích HS chia sẻ suy nghĩ của mình.- GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài học mới: ***Bài 3 – Bảo vệ nguồn nước và một số cách làm sạch nước******2.* Hoạt động hình thành kiến thức mới :** **Hoạt động 1: Tìm hiểu nguyên nhân gây ô nhiễm nước và tác hại do nguồn nước ô nhiễm gây ra**- GV chia lớp thành các nhóm 4 HS.- GV yêu cầu các nhóm quan sát hình trong SGK và thảo luận trả lời câu hỏi Quan sát mục 1, 2 SGK trang 13: - GV mời đại diện một số nhóm trình bày - GV nhận xét phần trình bày của các nhóm, tuyên dương các nhóm có câu trả lời chính xác.**Hoạt động 2: Vận dụng , luyện tập** **Liên hệ ở gia đình và địa phương về tình hình ô nhiễm nước**- GV tổ chức cho HS hoạt động theo nhóm sáu.- GV tổ chức các nhóm thảo luận thực hiện yêu cầu:- GV hướng dẫn các nhóm thảo luận và tổng hợp ý kiến vào Phiếu học tập số 1.- GV mời đại diện 1 – 2 nhóm trình bày trước lớp - GV nhận xét, bổ sung, hoàn thiện.**Hoạt động 3: Tìm hiểu về sự cần thiết phải bảo vệ nguồn nước và sử dụng tiết kiệm nước**- GV chia lớp thành các nhóm 4 HS.- GV yêu cầu HS đọc, nghiên cứu thông tin trang 14 SGK: - GV tổ chức các nhóm thảo luận thực hiện yêu cầu: - GV mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả trước lớp, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- GV yêu cầu HS liên hệ ở gai đình và địa phương để trả lời câu hỏi logo ở trang 14 SGK.- GV gọi một HS đại diện nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.**Hoạt động 4 : Tìm hiểu một số cách làm sạch nước**- GV chia lớp thành các nhóm 4 HS.- GV yêu cầu HS quan sát các hình 10 – 13 trang 15 SGK:- GV tổ chức các nhóm thảo luận thực hiện yêu cầu: - GV mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả trước lớp, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét phần trình bày của các nhóm, tuyên dương các nhóm có câu trả lời chính xác.- GV yêu cầu HS liên hệ ở gia đình và địa phương để trả lời câu hỏi logo ở trang 14 SGK.- GV gọi một HS đại diện nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét, tuyên dương các nhóm trình bày tốt.**3. Hoạt động củng cố - Dặn dò :** - GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính- GV nhận xét, đánh giá - Ôn tập kiến thức đã học*.*- Đọc và chuẩn bị trước tiết sau | - HS quan sát hình, suy nghĩ trả lời câu hỏi mở đầu. - HS theo dõi, ghi bài mới.- HS chia theo nhóm.- Các nhóm thực hiện theo yêu cầu.- HS lắng nghe, sửa bài.- HS chú ý lắng nghe, tiếp thu.- HS chia theo nhóm.- HS chia theo nhóm.- HS thực hiện theo yêu cầu.- Các nhóm thực hiện theo yêu cầu.- Đại diện các nhóm xung phong trình bày:- HS lắng nghe, sửa bài.- HS thực hiện theo yêu cầu.- HS lắng nghe.- Đại diện các nhóm xung phong trình bày:*.*- HS lắng nghe, sửa bài.- HS thực hiện theo yêu cầu.- HS chú ý lắng nghe. |

**IV . ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY ( nếu có )**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

TUẦN 3 : KHOA HỌC

**BÀI 3: BẢO VỆ NGUỒN NƯỚC VÀ MỘT SỐ CÁCH LÀM SẠCH NƯỚC ( Tiết 2)**

**TCT: 6**

**Thời gian thực hiện : ngày 26 tháng 9 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**:  HS sẽ:

- Nêu được và liên hệ thực tế ở gia đình và địa phương về nguyên nhân gây ra ô nhiễm nguồn nước; sự cần thiết phải bảo vệ nguồn nước và sử dụng tiết kiệm nước.

* Thực hiện được và vận động những người xung quanh cùng bảo vệ nguồn nước và sử dụng tiết kiệm nước.
* Trình bày được một số cách làm sạch nước; liên hệ thực tế về cách làm sạch nước ở gia đình và địa phương.

**2. Năng lực**:

***Năng lực chung:***

* *Năng lực tự chủ, tự học:* Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học, biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.
* *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Tham gia tích cực vào các trò chơi, hoạt động khám phá kiến thức.
* *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất**:

* *Phẩm chất nhân ái:* Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.
* *Phẩm chất chăm chỉ*: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi, làm tốt các bài tập.
* *Phẩm chất trách nhiệm*: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**a. Đối với giáo viên:**

* Giáo án.  Các tranh ảnh về tác hại do nguồn nước ô nhiễm gây ra.

**b. Đối với học sinh:** SHS , Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III . CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Tiết 2** |
| **1. Hoạt động khởi động :** - GV đặt câu hỏi để củng cố lại kiến thức HS đã học ở tiết 1. - Cho các em chơi trò chơi kích thích sự hứng thú trong học tập - GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài học mới: ***Bài 3 – Bảo vệ nguồn nước và một số cách làm sạch nước ( tt)*****2. Hoạt động hình thành kiến thức mới :** **Hoạt động 5: Thực hiện và vận dộng những người xung quanh cùng bảo vệ nguồn nước và sử dụng tiết kiệm nước** GV có thể cho HS trả lời các câu hỏi sau : **Câu 1:** Đâu là nguồn nước sạch?**Câu 2:** Phải bảo vệ nguồn nước và sử dụng nước tiết kiệm vì**Câu 3:** Việc làm nào giúp tiết kiệm nước**Câu 4:** Cách không giúp tiết kiệm nước**Câu 5:** Có nên sử dụng nước sông có màu và mùi lạ làm nước sinh hoạt trong gia đình không?- GV mời HS trả lời, cả lớp nhận xét.- GV nhận xét, tuyên dương HS trả lời đúng.- GV ưu tiên gọi HS xung phong trả lời, cả lớp nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét, tuyên dương HS trả lười đúng**Hoạt động 6 : Thực hành một số cách lọc nước**- GV chia lớp thành 4 nhóm.- GV hướng dẫn HS thực hiện thí nghiệm lọc nước - GV mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả trước lớp, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét phần trình bày của các nhóm, tuyên dương các nhóm có câu trả lời chính xác.- GV yêu cầu HS ghi chép và rút ra nhận xét từ kết quả quan sát được.- GV một số HS trình bày, cả lớp khác nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét, tuyên dương HS trả lời đúng.**3. Hoạt động củng cố - Dặn dò :** - GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học.- GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.- Ôn tập kiến thức đã học*.*- Đọc và chuẩn bị trước bài sau - ***Bài 4: Không khí xung quanh ta*** | HS trả lời HS chơi - HS lắng nghe , trả lời - HS nhận xét - Đại diện các nhóm xung phong trình bày:- HS lắng nghe, sửa bài.- HS chú ý lắng nghe, tiếp thu- HS chia theo nhóm.**-** Các nhóm thực hiện theo yêucầu - HS chú ý lắng nghe, sửa bài.- Các nhóm thực hiện theo yêu cầu.- Đại diện các nhóm xung phong trình bày:- HS lắng nghe, sửa bài.- HS thực hiện theo yêu cầu. |

**IV . ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** ( nếu có )

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

 Môn học: **LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ**

Tên bài học: **Địa phương em (Tỉnh, thành phố, trực thuộc Trung ương)(T2)** Tiết: 5

 Ngày thực hiện : Ngày 24 tháng 9 năm 2024

**I.Yêu cầu cần đạt:**

- Trình bày được một số hoạt động kinh tế ở địa phương

- Sưu tầm một số tranh ảnh, tư liệu về đặc điểm tự nhiên của địa phương và chia sẻ với các bạn trong lớp.

- Biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong hoạt động nhóm và thực hành.

- Biết chia sẻ, giúp đỡ bạn trong sử dụng, thực hành các hoạt động tìm hiểu về địa phương.

- Có tinh thần chăm chỉ, ham học hỏi và luôn tự giác tìm hiểu khám phá tri thức liên quan đến nội dung bài học

- Có ý thức trách nhiệm với lớp, tôn trọng tập thể.

- Yêu và tự hào về cảnh đẹp lịch sử văn hóa con người của địa phương, thể hiện được tình cảm với địa phương.

**II. Đồ dùng dạy học:**

 - GV: SGK, máy tính, máy chiếu.

- HS: SGK, VBT.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động (5 phút)**- GV cho HS nghe một đoạn của bài hát: “Bình Định quê hương tôi” để khởi động bài học. + Bài hát đã nhắc đến địa danh nào?- GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới**2. Hình thành kiến thức mới (15 phút )**\**Hoạt động 1:* Tìm hiểu về một số hoạt động kinh tế ở địa phương-GV chia lớp thành các nhóm (6HS/nhóm) và nêu nhiệm vụ+ Nhóm 1, 2: Địa phương em có những cây trồng, vật nuôi nào? Những loại thuỷ sản nào được đánh bắt và nuôi trồng nhiều ở địa phương em?+ Nhóm 3, 4: Địa phương em có những ngành công nghiệp, thủ công nghiệp nào? Kể tên một số sản phẩm công nghiệp, thủ công nghiệp phổ biến ở địa phương em.+ Nhóm 5, 6: Địa phương em có những trung tâm thương mại, địa điểm du lịch nổi tiếng nào?- GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung câu trả lời.- GV nhận xét và tổng kết kiến thức về một số nét diễn hình trong hoạt động kinh tế ở địa phương theo thứ tự: nông nghiệp, công nghiệp, thủ công nghiệp, thương mại, du lịch - GV trình chiếu cho HS một số hình ảnh về những sản phẩm, vật phẩm của các ngành kinh tế ở địa phương.**3. Luyện tập, thực hành (10 phút)**- GV đưa bản đồ hành chính tỉnh Bình Định.+ Yêu cầu HS chỉ các vị trí có hoạt động kinh tế của Bình Định trên bản đồ.+ Nêu một số hoạt động kinh tế khác mà em biết.- GV nhận xét và tuyên dương**4. Vận dụng (5 phút)**- GV cho HS chơi trò chơi: “Phóng viên”Yêu cầu 1 HS đóng vai phóng viên phỏng vấn các bạn trong lớp về một số hoạt động kinh tế của Bình Định và chia sẻ cảm nghĩ của mình về Bình Định. - GV nhận xét, tuyên dương - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS xem video nghe và trả lời một số câu hỏi+ Các huyện thuộc Bình Định.- HS lắng nghe.- HS chia nhóm và thực hành theo nhóm.- Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.- HS lắng nghe.- HS quan sát.- HS quan sát bản đồ.- HS lên chỉ trên bản đồ - HS nêu.- HS lắng nghe.- HS chơi trò chơi.- HS trả lời câu hỏi của phóng viên theo ý hiểu của mình\- HS lắng nghe. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy *(nếu có)***

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

 Môn học: **LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ**

Tên bài học: **Địa phương em (Tỉnh, thành phố, trực thuộc Trung ương)(T3)** Tiết: 6

 Ngày thực hiện : Ngày 25 tháng 9 năm 2024

**I.Yêu cầu cần đạt:**

- Thể hiện được tình cảm với địa phương, sẵn sàng bảo vệ môi trường xung quanh

- Sưu tầm một số tranh ảnh, tư liệu về món ăn, trang phục hoặc lễ hội của địa phương

- Biết chia sẻ, giúp đỡ bạn trong sử dụng, thực hành các hoạt động tìm hiểu về địa phương.

- Có tinh thần chăm chỉ, ham học hỏi và luôn tự giác tìm hiểu khám phá tri thức liên quan đến nội dung bài học

- Có ý thức trách nhiệm với lớp, tôn trọng tập thể.

- Yêu và tự hào về cảnh đẹp lịch sử văn hóa con người của địa phương

**II. Đồ dùng dạy học:**

 - GV: SGK, máy tính, máy chiếu.

- HS: SGK; VBT.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động (5phut)**- GV cho HS nghe một đoạn Bài chòi Bình Định để khởi động bài học. + Qua video bạn nào nêu được điệu hát gì của người dân Bình Định?- GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới**2. Hình thành kiến thức mới ( 15 phút)**\* *Hoạt động 1*: Tìm hiểu văn hóa ở Thái Nguyên (Kĩ thuật nhóm chuyên gia)- GV mời HS nêu các yêu cầu ở H3: Hướng dẫn tìm hiểu một số nét văn hóa địa phương.- Chia lớp thành 5 nhóm chuyên gia nghiên cứu, thảo luận nội dung:- Yêu cầu các nhóm báo cáo- GV tuyên dương và kết luận.\* *Hoạt động 2:* Giới thiệu một món ăn, một trang phục hoặc một lễ hội tiêu biểu của địa phương.- Yêu cầu HS đọc gợi ý ở H4,5,6- GV đưa tiêu chí đánh giá bài thuyết trình.- Y/c HS thảo luận theo nhóm 3HS theo các gợi ý H4,5,6- GV y/c các nhóm báo cáo kết quả- GV nhận xét, tuyên dương.**3. Luyện tập, thực hành (10 phút)**+ GV yêu cầu HS hoạt động cá nhân vẽ sơ đồ tư duy tóm tắt lại kiến thức về một số nét văn hóa của Bình Định hoặc xóm, xã mình sinh sống, nêu việc làm để bảo vệ môi trường nơi mình đang sống.- GV nhận xét, tuyên dương.**4. Vận dụng (5 phút)**- Yêu cầu HS sưu tầm các bài hát, câu thơ, cao dao, tục ngữ về thiên nhiên địa phương.- Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS xem video nghe và trả lời một số câu hỏi+ Điệu hát bài chòi của người dân Bình Định.- HS lắng nghe.- HS nêu- Các nhóm thảo luận nhiệm vụ được giao- Các nhóm lần lượt trình bày trước lớp - HS lắng nghe.- HS thảo luận nhóm.- Các nhóm báo cáo kết quả.- HS lắng nghe.- HS thảo luận trong nhóm- HS chơi trước lớp- HS lắng nghe.- HS sưu tầm- HS lắng nghe. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy *(nếu có)***

.........................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**MĨ THUẬT 4 Số tiết CT :3**

**Bài 2: TIẾT 1: MÀU NÓNG , MÀU LẠNH**

 **Ngày thực hiện: ngày 27 tháng 9 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực mĩ thuật/Yêu cầu cần đạt**

*Bài học giúp học sinh đạt được một số yêu cầu sau:*

– Biết được các màu nóng, màu lạnh và một số cách thực hành tạo sản phẩm đề tài phong cảnh quê hương; bước đầu tìm hiểu vẻ đẹp của một số phong cảnh thiên nhiên ở một số vùng miền và tác giả, tác phẩm mĩ thuật có màu nóng, màu lạnh.

– Tạo được sản phẩm tranh đề tài phong cảnh quê hương bằng màu nóng, màu lạnh theo ý thích và trao đổi, chia sẻ trong thực hành.

– Trưng bày, giới thiệu được sản phẩm (nội dung, màu nóng, màu lạnh…) và trao đổi, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.

**2. Năng lực chung và năng lực đặc thù khác**

 HS có cơ hội hình thành, phat triển các năng lực chung và một số năng lực đặc thù khác, như: Ngôn ngữ, khoa học… thông qua: *Trao đổi, chia sẻ; chuẩn bị đồ dùng và sử dụng được công cụ, họa phẩm… phù hợp với hình thức thực hành, tạo sản phẩm; biết được các màu nóng, màu lạnh có thể bắt gặp trong tự nhiên, trong đời sống …*

**3. Phẩm chất**

 Bài học bồi dưỡng ở lòng yêu nước, đức tính chăm chỉ, lòng nhân ái, ý thức trách nhiệm… thông qua một số biểu hiện, như: *Yêu thiên nhiên,* c*ó ý thức bảo vệ và tìm hiểu vẻ đẹp, giá trị của phong cảnh thiên nhiên trong đời sống; tôn trọng sáng tạo của bạn bè và người khác; giữ vệ sinh trong và sau khi thực hành…*

**II. CHUẨN BỊ** **CỦA GV VÀ HS:** Màu vẽ, bìa giấy, bút chì, tẩy chì, vở thực hành

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
|  **Mở đầu/Hoạt động khởi động:** Vận dụng kĩ thuật DH “Tia chớp**”…** (khoảng 2 phút) | Hs khởi động |
| **1. Quan sát, nhận biết – Hình thành kiến thức** (khoảng 7 phút)***\* Tổ chức HS quan sát, nhận biết màu nóng, màu lạnh ở vòng tròn màu sắc (tr.10, Sgk):*** – Yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Những màu nào tạo cho em cảm giác nóng/ấm, mát/lạnh? – Đánh giá nội dung chia sẻ, nhận xét, bổ sung của HS; giới thiệu các màu nóng, màu lạnh ở vòng tròn màu sắc và gợi mở HS tìm các màu đó ở trong lớp. ***\* Hướng dẫn Hs quan sát, tìm hiểu nội dung, nhận biết màu nóng, màu lạnh ở hình ảnh, tác phẩm mĩ thuật đề tài phong cảnh quê hương (tr.10, 11- Sgk):*** – Yêu cầu HS trả lời câu hỏi:+ Em hãy giới thiệu màu nóng, màu lạnh ở mỗi hình ảnh, tác phẩm mĩ thuật? | Hs quan sát, nhận biết màu nóngHs lắng ngheHs quan sát và trả lời câu hỏiHs lắng ngheHs quan sát và trả lời Hs lắng ngheHS thực hành  |
| – Đánh giá nội dung trả lời, chia sẻ… của HS; giới thiệu mỗi hình ảnh và tác giả, tác phẩm mĩ thuật. |
| **2. Thực hành, sáng tạo** (khoảng 20 phút): ***2.1. Tổ chức HS quan sát, tìm hiểu nội dung, cách thực hành bằng hình thức in, vẽ.***– Yêu cầu Hs trả lời câu hỏi tương ứng với mỗi hình thức thực hành:  Em hãy nêu các bước thực hành sáng tạo bức tranh này? – Đánh giá nội dung chia sẻ, nhận xét… của HS; hướng dẫn thực hành. ***2.2. Tổ chức HS thực hành, thảo luận***– Tổ chức nhóm HS và hướng dẫn, giao nhiệm vụ cá nhân:  + Thực hành: Vẽ tranh đề tài phong cảnh quê hương bằng màu nóng hoặc màu lạnh theo ý thích.  + Quan sát bạn trong nhóm/bên cạnh và chia sẻ ý tưởng của mình (hình ảnh thể hiện ở sản phẩm, sử dụng màu nóng/màu lạnh để vẽ…), đặt câu hỏi cho bạn (Bạn vẽ hình ảnh nào? Bạn chọn màu nóng hay màu lạnh để vẽ?...). – Hướng dẫn HS tìm hiểu nội dung, hình thức thực hành ở một số sản phẩm trong vở Thực hành, sản phẩm, tác phẩm khác.– Gợi mở HS có thể chọn phong cảnh đặc trưng ở địa phương để vẽ, như: Di tích lịch sử, văn hóa; đồi núi, nương rẫy, con đường, dòng sông, bãi biển, bản làng, khu phố…. – Quan sát, đánh giá mức độ thực hiện nhiệm vụ của HS. |
| **3. Cảm nhận, chia sẻ** (khoảng 5 phút)– Tổ chức HS trưng bày sản phẩm và quan sát, giới thiệu, chia sẻ, trả lời câu hỏi:  + Em hãy giới thiệu tên sản phẩm và một số hình ảnh có ở sản phẩm.  + Sản phẩm của em có nhiều màu nóng hay màu lạnh, em đọc tên một số màu đó?  + Em thích sản phẩm của bạn nào, sản phẩm đó có nhiều màu nóng hay nhiều màu lạnh… – Nhận xét, đánh giá kết quả thực hành, trao dổi, chia sẻ… của HS. **4. Củng cố - Dặn dò :** (khoảng 2 phút)– Gợi mở Hs chia sẻ mong muốn treo sản phẩm ở đâu?– Hướng dẫn HS chuẩn bị học tiết 2 của bài học | Hs trưng bày sản phẩmHs lắng ngheHS chia sẻ  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**

**……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**TUẦN 3 MÔN :TOÁN**

 **BÀI 7: CÁC SỐ CÓ NHIỀU CHỮ SỐ ( tt) Tiết - 11**

 **Thời gian thực hiện: ngày 23 tháng 9 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

***1. Năng lực đặc thù***

- *Năng lực giải quyết vấn đề toán học*: Đọc, viết được các số có nhiều chữ số (đến lớp triệu)

- *Năng lực tư duy và lập luận toán học*: Nhận biết được cấu tạo thập phân của một số và giá trị theo vị trí của mỗi chữ số trong đó.

***2. Năng lực chung***

*- Tự chủ và tự học*: HS tích cực, chủ động suy nghĩ để hoàn thành các bài tập

*- Giao tiếp và hợp tác*: Trao đổi, thảo luận với bạn về cách đọc, viết các số có nhiều chữ số (đến lớp triệu); về cấu tạo thập phân của một số và giá trị theo vị trí của mỗi chữ số trong đó.

*- Giải quyết vấn đề và sáng tạo*: Vận dụng kiến thức về số có nhiều chữ số vào thực tiễn.

***3. Phẩm chất***

- Hình thành sự chăm chỉ, ý thức trách nhiệm đối với bản thân và tập thể, biết giúp đỡ bạn khi bạn gặp khó khăn trong quá trình luyện tập thực hành đọc, viết các số có nhiều chữ số (đến lớp triệu); về cấu tạo thập phân của một số và giá trị theo vị trí của mỗi chữ số trong đó.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên: két có mật mã là 1 hàng số

- Học sinh: SHS, vở bài tập, bộ đồ dùng toán 4.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| ***1. Khởi động (5p)***- Tổ chức cho HS chơi trò chơi: “**Đố bạn**”- GV nêu luật chơi và cách chơi - GV tổng kết trò chơi và tuyên dương đội thắng cuộc.- Giới thiệu bài: Giờ học toán hôm nay các em tiếp tục đọc, viết các số có nhiều chữ số và củng cố kĩ năng nhận biết giá trị của từng chữ số theo hàng và lớp. | - HS tham gia trò chơi  |
| **2. Luyện tập, thực hành : (28p)****\*Bài 3: cá nhân**- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập- GV hướng dẫn HS phân tích mẫu- Gv nhận xét cách viết đúng, sau đó yêu cầu HS cả lớp làm các phần còn lại của bài.- Cho HS làm bài cá nhân vào vở- GV nhận xét, chốt kết quả đúng**\*Bài 4: nhóm 4**- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập- Cho HS thảo luận nhóm 4, các bạn trong nhóm có thể đặt câu hỏi để chia sẻ thông tin có được khi đọc bảng.- Tổ chức trò chơi “**Nhanh như chớp**”- GV nhận xét | - HS đọc+ HS: Số 2 196 245 gồm 2 triệu, 1 trăm nghìn, 9 chục nghìn, 6 nghìn, 2 trăm, 4 chục, 5 đơn vị.- 1 HS lên bảng viết, lớp làm bài vào vở2 196 245 = 2 000 000 + 100 000 + 90 000 + 6 000 + 200 + 40 + 5- HS làm bài vào vở- 3 HS lên bảng làm bài- HS tham gia trò chơi |
| **\*Bài 5: Lớp**- Trò chơi: **Truy tìm mật mã**- GV đưa ra tình huống: - HS thảo luận nhóm 2 tìm kết quả- Mời 1 nhóm nhanh nhất báo cáo kết quả tìm được và chia sẻ cách làm.**3. Hoạt động củng cố và nối tiếp:** (2p)- Hôm nay các con được học những gì?- Nhận xét tiết học- Dặn HS chuẩn bị bài sau | - HS lắng nghe- 1 HS đọc gợi ý- HS trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY ( nếu có )**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

**MÔN :TOÁN**

**BÀI 8: LUYỆN TẬP . ( Tiết 12)**

**Thời gian thực hiện: ngày 24 tháng 9 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

***1. Năng lực đặc thù***

- *Năng lực giải quyết vấn đề toán học*: Luyện tập về đọc, viết các số có nhiều chữ số

- *Năng lực tư duy và lập luận toán học*: Nhận biết giá trị theo vị trí của mỗi chữ số trong số đã cho và viết số dưới dạng khai triển thập phân

***2. Năng lực chung***

*- Tự chủ và tự học*: HS tích cực, chủ động suy nghĩ để hoàn thành các bài tập

*- Giao tiếp và hợp tác*: Trao đổi, thảo luận với bạn về cách đọc, viết các số có nhiều chữ số

***3. Phẩm chất***

- Hình thành sự chăm chỉ, ý thức trách nhiệm đối với bản thân và tập thể, biết giúp đỡ bạn khi bạn gặp khó khăn trong quá trình luyện tập thực hành đọc, viết số có nhiều chữ số (đến lớp triệu) và nhận biết giá trị theo vị trí của mỗi chữ số trong số đã cho.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên: phiếu bài tập 2;

- Học sinh: SHS, vở bài tập, bộ đồ dùng toán 4.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| ***1. Khởi động (5p)***- Tổ chức cho HS chơi trò chơi: “**Đường đua kì thú**”- GV tổng kết trò chơi và kết nối, ghi tên bài học. | - HS tham gia trò chơi- HS viết tên bài vào vở |
| ***2. Luyện tập, thực hành : (20p)*****\*Bài 1: cá nhân**- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập- GV cho HS làm bài cá nhân vào vở bài tập- Gọi 2 HS lên bảng hoàn thành bài vào bảng phụ- GV nhận xét, chốt đáp án. **\* Bài 2: nhóm 2**- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập- Hướng dẫn HS làm - GV nhận xét, chốt đáp án đúng.**\*Bài 3: cá nhân – nhóm 2**Câu a. Gọi HS đọc yêu cầu bài tập- Gọi hs chia sẻ kết quả, nhóm khác nhận xétCâu b. Gọi HS đọc yêu cầu bài tập- Hướng dẫn HS phân tích mẫu:- Cho HS làm bài cá nhân vào vở - GV nhận xét Câu c. Gọi HS đọc yêu cầu bài tập- Yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở- GV nhận xét, chốt đáp án | - HS đọc- HS làm bài cá nhân- HS đọc- HS chia sẻ nhóm 2:- HS đọc- HS lắng nghe- HS hoàn thành bài vào vở- 1 HS lên bảng trình bày, lớp nhận xét |
| ***3. Vận dụng, trải nghiệm: (8p)*****\* Bài 4: Lớp**- GV gọi HS đọc thông tin trong sách giáo khoa- Gọi HS báo cáo những số em đọc được trong 2 bản tin**4. Hoạt động củng cố và nối tiếp:** (2p)- GV nhận xét tiết học - Dặn hs chuẩn bị bài tiếp theo: **Các số có nhiều chữ số (tiếp theo)** | - HS đọc yêu cầu bài tập- HS thảo luận nhóm và ghi lại các số đọc được |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY ( nếu có )**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**MÔN :TOÁN**

**BÀI 9: SO SÁNH CÁC SỐ CÓ NHIỀU CHỮ SỐ . ( Tiết 13 )**

**Thời gian thực hiện: ngày 26 tháng 9 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

***1. Năng lực đặc thù***

- *Năng lực giải quyết vấn đề toán học*: So sánh được các số có nhiều chữ số

- *Năng lực tư duy và lập luận toán học*: Biết cách so sánh các số có nhiều chữ số trong 2 trường hợp hai số không cùng số chữ số và hai số có cùng số chữ số.

***2. Năng lực chung***

*- Tự chủ và tự học*: HS tích cực, chủ động suy nghĩ để hoàn thành các bài tập

*- Giao tiếp và hợp tác*: Trao đổi, thảo luận với bạn về cách so sánh các số có nhiều chữ số.

***3. Phẩm chất***

- Hình thành sự chăm chỉ, ý thức trách nhiệm đối với bản thân và tập thể, biết giúp đỡ bạn khi bạn gặp khó khăn trong quá trình luyện tập thực hành so sánh các số có nhiều chữ số.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên: tranh khởi động, các bảng ghi các hàng từ hàng trăm nghìn đến hàng đơn vị;

- Học sinh: SHS, vở bài tập, bộ đồ dùng toán 4.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| ***1. Khởi động (5p)***- Tổ chức cho HS chơi trò chơi: “**Hái sao**”GV đưa ra luật chơi và cách chơi- GV tổng kết trò chơi và tuyên dương đội thắng cuộc.GV giới thiệu bài mới  | - HS tham gia trò chơiHS trả lời  |
| ***2. Hình thành kiến thức mới : (13p)***a. So sánh hai số không có cùng số chữ số:- GV đưa ví dụ: So sánh 264 115 và 3 366 967- Theo em, số nào lớn hơn?- Gv nhận xét đưa kết luận: b. So sánh hai số có cùng số chữ số:- GV đưa ví dụ: So sánh 217 466 và 213 972- GV nhận xét, kết luận:- Từ ví dụ trên, theo em, muốn so sánh hai số có cùng số chữ số, ta so sánh như thế nào?- GV nhận xét, đưa ra quy tắc so sánh hai số có cùng số chữ số: | - HS quan sát- Số 264 115 có 6 chữ số và 3 366 967 có 7 chữ số- 264 115 < 3 366 967- HS trả lời: Trong hai số không có cùng số chữ số, số nào có ít chữ số hơn thì bé hơn, số nào có nhiều chữ số hơn thì lớn hơn.- HS lắng nghe |
| **3. Luyện tập, thực hành : (10p)****\*Bài 1: cá nhân**- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập- Tổ chức cho HS làm bài cá nhân - Gọi 1 HS điền bảng, lớp nhận xét- GV nhận xét chốt đáp án**\*Bài 2: cá nhân – nhóm 2**- GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập- HS làm bài vào vở bài tập rồi trao đổi kết quả với bạn cùng bàn- Gọi 1-2 nhóm báo cáo kết quả, lớp nhận xét- GV nhận xét, chốt đáp án | - HS đọc- HS làm bài- 1 HS lên bảng, lớp nhận xét- HS lắng nghe, quan sát- HS đọc - HS làm bài vài vở- 1-2 nhóm báo cáo kết quả, lớp nhận xét- - HS lắng nghe |
| **4. Vận dụng, trải nghiệm : ( 5p)**GV cho HS làm bt sgk **5.Hoạt động củng cố và nối tiếp: (2p)**- Nhận xét tiết học.- Dặn HS chuẩn bị bài tiết học sau. | - HS thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY ( nếu có )**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**MÔN :TOÁN**

**BÀI 9: SO SÁNH CÁC SỐ CÓ NHIỀU CHỮ SỐ. (Tiết 14 )**

**Thời gian thực hiện: ngày 26 tháng 9 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

***1. Năng lực đặc thù***

- *Năng lực giải quyết vấn đề toán học*: So sánh được các số có nhiều chữ số

- *Năng lực tư duy và lập luận toán học*: Biết cách so sánh các số có nhiều chữ số

***2. Năng lực chung***

*- Tự chủ và tự học*: HS tích cực, chủ động suy nghĩ để hoàn thành các bài tập

*- Giao tiếp và hợp tác*: Trao đổi, thảo luận với bạn về cách so sánh các số có nhiều chữ số.

***3. Phẩm chất***

- Hình thành sự chăm chỉ, ý thức trách nhiệm đối với bản thân và tập thể, biết giúp đỡ bạn khi bạn gặp khó khăn trong quá trình luyện tập thực hành so sánh các số có nhiều chữ số.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên: tranh khởi động, các bảng ghi các hàng từ hàng trăm nghìn đến hàng đơn vị;

- Học sinh: SHS, vở bài tập, bộ đồ dùng toán 4.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| ***1. Khởi động (5p)***- Tổ chức cho HS chơi trò chơi: “**Ai nhanh nhất?**”- GV tổng kết trò chơi và kết nối, ghi tên bài học. | - Hs tham gia trò chơi |
|  |
| **3. Luyện tập, thực hành :(28p)****\*Bài 3: Cá nhân**- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập- Cho HS làm bài cá nhân vào vở- Gọi 2 HS lên bảng làm bài- GV nhận xét, chốt kết quả**\*Bài 4: Nhóm 4**- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập- Cho HS thảo luận nhóm 4- Gọi 1 đại diện nhóm báo cáo kết quả và chia sẻ cách làm- GV nhận xét.**\*Bài 5: Cá nhân**- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập- Cho HS làm bài cá nhân vào vở- Gọi 1 HS lên bảng làm bài- GV nhận xét, chốt kết quả | - HS đọc- HS làm bài vào vở- 2 HS lên bảng làm bài, lớp nhận xét- HS lắng nghe- HS đọc- HS thảo luận nhóm 4- HS đọc- HS làm bài vào vở- 1 HS lên bảng làm bài, lớp nhận xét- HS lắng nghe |
| **\*Bài 6: Lớp**- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập- Tổ chức lớp thảo luận nhóm 4 trao đổi về các thông tin trong bảng và so sánh đường kính của trái đất với đường kính của các hành tinh: Sao Mộc, Sao Thuỷ, Sao Hoả, Sao Thổ.- Gv mời 1 nhóm lên bảng báo cáo kết quả, các nhóm còn lại nhận xét.- GV nhận xét, chốt đáp án**3.Hoạt động củng cố và nối tiếp: (2p)**- Hôm nay các con được học những gì?- Nhận xét tiết học- Dặn HS chuẩn bị bài sau | - HS đọc- HS thảo luận nhóm- 1 nhóm báo cáo kết quả, các nhóm còn lại nhận xét.- HS lắng nghe- HS trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY ( nếu có )**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..

**MÔN :TOÁN**

**BÀI 10: LÀM TRÒN SỐ ĐẾN HÀNG TRĂM NGHÌN . ( TIẾT 15 )**

**Thời gian thực hiện: ngày 27 tháng 9 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

***1. Năng lực đặc thù***

- Làm tròn được số đến tròn trăm, tròn nghìn, tròn chục nghìn, tròn trăm nghìn.

- Vận dụng được cách làm tròn số trong một số trường hợp đơn giản.

***2. Năng lực chung***

- Năng lực tự chủ và tự học: chủ động trả lời câu hỏi, làm bài tập;

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Áp dụng yêu cầu làm tròn số trong các bài toán thực tế.

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập;

***3. Phẩm chất:***

- Trách nhiệm: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ; - Chăm chỉ: Chịu khó học hỏi, chủ động hoàn thành các yêu cầu từ giáo viên.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint.

- SGK và các thiết bị, tranh khởi động, hình vẽ các tia số như trong SGK, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động khởi động : (5p)**- GV tổ chức cho HS chơi trò *Ghép đôi*GV nêu luật chơi và cách chơi- GV nhận xét, tổng kết, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới: **Làm tròn số đến hàng trăm nghìn** - GV ghi bảng.**2. Hoạt động hình thành kiến thức:(10p)****HDHS cách làm tròn số đến hàng trăm nghìn**- Gọi 1 HS đọc yêu cầu ví dụ.- GV cho HS thảo luận nhóm 4 để thực hiện yêu cầu.- GV nhận xét, chốt đáp án và cách làm:- Gọi 1 HS nêu lại cách làm tròn một số đến hàng trăm nghìn.- GV chốt cách làm tròn đến hàng trăm nghìn, nhấn mạnh khi nào thì được làm tròn tiến và khi nào cần làm tròn **3. Hoạt động Luyện tập- Thực hành: ( 15p)****Bài 1: (Làm việc cá nhân)**- Gọi 1 HS đọc bài 1.- GV yêu cầu HS thực hiện cá nhân vào phiếu học tập.PHIẾU HỌC TẬP**Làm tròn các số sau đến hàng trăm nghìn**- GV gọi đại diện Đội ... đọc bài làm.- GV gọi HS nhận xét.- GV nhận xét, chốt đáp án**Bài 2: (Làm việc nhóm 4)**- Gọi 1 HS đọc yêu cầu bài 2.- GV yêu cầu HS hoàn thành phiếu học tập trong nhóm 4, thời gian 3 phútPHIẾU HỌC TẬP**Làm tròn các số sau đến hàng chục nghìn, hàng trăm nghìn**- GV mời 1 nhóm lên chia sẻ, giao lưu với cả lớp theo các nội dung sau:- GV yêu cầu HS nêu lại cách làm tròn số. **4.Hoạt động củng cố và nối tiếp:** (5p)- GV củng cố lại kiến thức đã học - GV nhận xét tiết học, dặn dò chuẩn bị tiết học sau  | - HS quan sát.- HS chơi.- HS nêu.- - HS lắng nghe.- HS ghi vở.* 1 HS đọc
* HS trả lời
* HS thảo luận theo nhóm
* Đại diện nhóm trình bày kết quả
* HS theo dõi
* HS xung phong trả lời
* HS làm bài ở phiếu BT
* HS trả lời
* HS lắng nghe
 |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY ( nếu có )**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..

**Môn: Tiếng Việt Số tiết CT: 15,16**

**Bài 2: CHĂM HỌC CHĂM LÀM**

**Bài đọc 1: VĂN HAY CHỮ TỐT**

 **Ngày thực hiện: ngày 23 tháng 9 năm 2024**

**I. YÊU VẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù:**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngũ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài. Hiểu được nội dung, ý nghĩa bài đọc: Ca ngợi lòng quyết tâm, sự kiên trì và tài năng của Cao Bá Quát.

- Thể hiện được giọng đọc diễn cảm phù hợp với người dẫn chuyện và các nhân vật trong câu chuyện Văn hay chữ tốt.

***1.2. Phát triển năng lực văn học:***

- Hiểu các chi tiết ca ngợi lòng quyết tâm, sự kiên trì và tài năng của danh nhân Cao Bá Quát.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

***2.1 Phát triển các năng lực chung:***

- Năng lực tự chủ và tự học: Độc lập suy nghĩ để trả lời đúng các câu hỏi đọc hiểu.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết tổ chức và than gia thảo luận nhóm, biết trình bày, báo cáo kết quả thảo luận trước lớp.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thể hiện đọc diễn cảm theo cách hiểu và cảm nhận của mình.

***2.2. Phát triển các phẩm chất***

- Yêu nước: Biết tự hào về truyền thống, về các danh nhân của đất nước.

- Chăm chỉ: kiên trì, quyết tâm trong công việc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV chuẩn bị: Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK, 2 bức tranh phóng to của hoạt động chia sẻ, 2 cây bút dạ..

- HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4, tập 1; Vở bài tập Tiếng Việt 4, tập 1.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động (10 phút)** |
| - Cho HS nghe bài hát “Chị ong Nâu và em bé”- Giới thiệu và tổ chức trò chơi Tìm đường:- Phổ biến luật chơi: - Tổ chức cho học sinh chơi.- Tổ chức cho cả lớp đánh giá kết quả.- Nhận xét, tuyên dương | - Nghe, hát theo.- Trả lời.- Lắng nghe. |
| **2. Hình thành kiến thức mới: (30 phút)** |
| **a) Hoạt động 1: Đọc thành tiếng**- GV đọc mẫu toàn bài*.*- GV hướng dẫn HS giọng đọc toàn bài: Với giọng chậm rải, từ tốn, đổi giọng linh hoạt phù hợp với từng nhân vật.- Bài đọc có thể chia làm mấy đoạn?- Gọi HS đọc nối tiếp đoạn lần 1.- Hướng dẫn đọc từ ngữ khó:- Hướng dẫn cách ngắt nghỉ đúng ở các câu: - Gọi HS đọc nối tiếp đoạn lần 2.- Hướng dẫn HS giải nghĩa một số từ ngữ khó: khẩn khoản, huyện đường, ân hận, câu đối, xuất khẩu thành thơ*-* Yêu cầu HS luyện đọc đoạn trong nhóm bàn.- Mời HS nhận xét bạn đọc trong nhóm.- Gọi 1 HS đọc toàn bài.**b) Hoạt động 2: Tìm hiểu bài**- Yêu cầu HS nối tiếp đọc câu hỏi.- Tổ chức cho HS thảo luận nhóm 4.- Tổ chức báo cáo kết quả lần lượt từng câu hỏi.- Giáo viên nhận xét, góp ý, tuyên dương.- Yêu cầu HS nêu nội dung của bài đọc.- Nhận xét, chốt lại. | - Theo dõi.- Lắng nghe.- HS trả lời.- HS đọc nối tiếp, cả lớp đọc thầm.- Lắng nghe, đọc những từ ngữ khó.- Lắng nghe.- HS đọc, cả lớp đọc thầm.- 5 HS nối tiếp đọc 5 câu hỏi, cả lớp đọc thầm.- Các nhóm thảo luận, trả lời câu hỏi.- Đại diện nhóm trình bày. |
| **3. Luyện tập, thực hành: (10 phút)** |
| **Hoạt động 3: Đọc nâng cao**- Hướng dẫn học sinh đọc diễn cảm đoạn 3- Yêu cầu HS luyện đọc diễn cảm cá nhân.- Mời HS đọc đoạn diễn cảm.- Nhận xét, tuyên dương. | - Lắng nghe.- HS đọc |
| **4. Vận dụng sáng tạo: (10 phút)** |
| - Câu chuyện trên chúng ta điều gì?- Nhắc nhở thêm về ý thức rèn chữ viết, tính kiên trì, quyết tâm trong công việc. | - HS trả lời. |
| **5. Hoạt động củng cố và nối tiếp: (10 phút)** |
| - Cho HS nhắc lại nội dung bài đọc.- Cho HS tự nhận xét đánh giá về tiết học.- Nhận xét, tuyên dương những bạn đọc tốt, lưu ý những HS cần luyện tập thêm ở nhà.- Hướng dẫn học sinh tự đọc sách báo theo hướng dẫn của sách giáo khoa.- Chuẩn bị bài: Viết đơn. | - 1 HS nêu nội dung.- Nêu nhận xét.- Lắng nghe.- Lắng nghe.- Lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**

*…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

**Môn: Tiếng Việt Số tiết CT: 17**

**Bài viết 1: VIẾT ĐƠN *(Cấu tạo của đơn*)**

 **Ngày thực hiện: ngày 24 tháng 9 năm 2024**

**I. YÊU VẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù:**

- Hiểu cấu tạo của lá đơn.

- Nêu được một số trường hợp cần viết đơn và xác định được người hoặc cơ quan, tổ chức nhận đơn.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

***2.1 Phát triển các năng lực chung:***

- Năng lực tự chủ và tự học: Độc lập suy nghĩ để trả lời đúng các câu hỏi ở phần nhận xét và luyện tập.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết tổ chức và than gia thảo luận với bạn về cấu tạo của đơn, nội dung cần viết trong đơn.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thể hiện nguyện vọng riêng của mình qua từng trường hợp cần viết đơn.

***2.2. Phát triển các phẩm chất***

- Trách nhiệm: Nhận ra được một số việc cần đề nghị người có trách nhiệm hoặc cơ quan, tổ chức giải quyết.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV chuẩn bị: KHBD, bảng phụ.

- HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4, tập 1.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động: (5 phút)** |
| Trò chơi: Xếp chữ- Phổ biến luật chơi: Mỗi nhóm sẽ nhận được 1 phong thư gồm có 7 chữ cái. Trong vòng 3 phút đội nào xếp thành từ có nghĩa nhanh nhất thì đội đó dành chiến thắng.- Tổ chức cho HS chơi theo nhóm 4.- Nhận xét, tuyên dương.- Cho HS đọc từ vừa xếp được.- GV giới thiệu bài. | - Lắng nghe.-HS chơi theo nhóm.- Lắng nghe.- 1 HS đọc: VIẾT ĐƠN.- Lắng nghe. |
| **2. Hình thành kiến thức: (15 phút)** |
| **Hoạt động 1: Nhận xét về cấu tạo đơn**- Mời HS đọc nội dung phần Nhận xét.- Lá đơn trong bài là do ai viết, gửi ai, nhằm mục đích gì?- Tổ chức hoạt động nhóm 4 trao đổi về các câu hỏi gợi ý của SGK:+Về hình thức, đơn gồm mấy phần? Mỗi phần có những mục nào?+ Về nội dung, đơn cần viết những gì?- Tổ chức cho HS trình bày kết quả thảo luận.- GV nhận xét, tuyên dương.**Hoạt động 2: Rút ra bài học.**- Cấu tạo của một lá đơn gồm mấy phần?- Phần đầu gồm những mục nào?- GV giải nghĩa thêm từ: quốc hiệu, tiêu ngữ.- Phần nội dung gồm những mục nào? - Phần cuối gồm những mục nào?- GV rút nội dung bài học, gọi HS đọc. | - 3 HS đọc nối tiếp.- Trả lời.- Thảo luận nhóm 4.- Đại diện 1 – 2 nhóm trình bày.- Lắng nghe.- 3 phần. - Trả lời.- Lắng nghe.- Trả lời.- Trả lời.- 2 HS đọc. |
| **3. Luyện tập, thực hành: (10 phút)** |
| **Hoạt động 3: Luyện tập****Bài tập 1: Kể một số trường hợp cần viết đơn.**-Yêu cầu HS đọc đề bài.- Tổ chức hoạt động nhóm 2 trao đổi về các yêu cầu của bài 1 SGK trang 23.- Tổ chức cho HS trình bày kết quả thảo luận.- GV nhận xét, tuyên dương.**Bài tập 2: Xác định người, cơ quan, tổ chức nhận đơn.**- Yêu cầu HS đọc đề bài.- Tổ chức hoạt động nhóm 2 trao đổi về các yêu cầu của bài tập 1 SGK trang 23.- Tổ chức cho HS trình bày kết quả thảo luận.- GV nhận xét, tuyên dương. | - 1 – 2 HS đọc đề.- Thảo luận nhóm 2.- Đại diện 1 – 2 nhóm trình bày. Các nhóm còn lại nhận xét,bổ sung.- Lắng nghe.- 1 – 2 HS đọc đề.- Thảo luận nhóm 2:- Đại diện 1 – 2 nhóm trình bày. Các nhóm còn lại nhận xét,bổ sung.- Lắng nghe. |
| **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp: (5 phút)** |  |
| - Mời HS đọc lại nội dung bài học.- Nhận xét tiết học.- Chuẩn bị bài: Tấm huy chương. | - 1 – 2 em đọc.- Lắng nghe.- Lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**

*…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

**Môn: Tiếng Việt Số tiết CT: 18**

**Nói và nghe: KỂ CHUYỆN: TẤM HUY CHƯƠNG**

 **Ngày thực hiện: ngày 24 tháng 9 năm 2024**

**I. YÊU VẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù:**

***1.1. Phát triển năng lực ngôn ngữ:***

- Nghe hiểu và kể lại được câu chuyện Tấm huy chương.

- Biết cách trao đổi với bạn về câu chuyện.

- Biết cách nghe, ghi chép vắn tắt nhận xét về cách kể chuyện và về ý kiến của bạn trong trao đổi.

***1.2. Phát triển năng lực văn học:***

- Cảm nhận được cái hay của câu chuyện; biết thể hiện tình cảm, cảm xúc khi kể chuyện.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

***2.1 Phát triển các năng lực chung:***

- Năng lực tự chủ và tự học: Độc lập suy nghĩ để trả lời đúng các câu hỏi đọc hiểu.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chủ động, tự tin trao đổi cùng các bạn trong nhóm, lớp; biết hấp dẫn, cuốn hút người nghe khi kể chuyện và trao đổi.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết sáng tạo khi kể chuyện: chọn ngôi kể, sắp xếp trình tự câu chuyện, sử dụng phương tiện trực qua, trang phục...

***2.2. Phát triển các phẩm chất***

- Nhân ái: Biết cảm thông và tôn trọng sự khác biệt của mọi người.

- Chăm chỉ: chăm chỉ học tập, học mọi nơi, mọi lúc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

* GV chuẩn bị: Tranh minh hoạ bài kể chuyện trong SGK
* HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4, tập 1.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động: (5 phút)** |
| - Cho học sinh xem video tổng hợp thành tích về huy chương SEA Games 32. - Với thành tích 136 HCV, 105 HCB, 114 HCĐ, xếp thứ nhất toàn đoàn, em có nhận xét gì về các các vận động viên của đội tuyển.- GV giới thiệu bài.  | - HS xem.- Trả lời: Các vận động viên rất giỏi, quyết tâm, rất nỗ lực, thi đấu hết mình…- HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá: (10 phút)** |
| **Hoạt động 1: Nghe kể chuyện**- Lần 1: GV kể diễn cảm toàn bộ câu chuyện Tấm huy chương cho cả lớp nghe. ( Kết hợp với giải nghĩa từ ngữ khó nếu có từ học sinh chưa hiểu nghĩa.)+ Giải thích: Ở một số nước, khi tổng kết năm học, nhà trường trao tặng huy chương cho HS đạt thành tích học tập, rèn luyện tốt thay cho giấy khen.- Lần 2: GV kể từng đoạn câu chuyện, kết hợp sử dụng câu hỏi trong sơ đồ SGK tr.23 để hướng dẫn HS theo dõi nội dung câu chuyện.- GV cho HS thảo luận nhóm đôi, yêu cầu HS trả lời lần lượt các câu hỏi trong sơ đồ để nắm vững tình tiết, diễn biến và nhân vật của câu chuyện.- Tổ chức cho các nhóm trình bày ý kiến thảo luận. | - Lắng nghe.- Lắng nghe.- Thảo luận nhóm đôi.- Đại diện nhóm trình bày. |
| **3. Luyện tập: (15 phút)** |
| **Hoạt động 2: Kể lại câu chuyện.****\*Kể chuyện trong nhóm:**- Tổ chức cho HS kể chuyện nhóm 4.-Theo dõi, giúp đỡ học sinh.- Nhận xét về tinh thần hoạt động kể chuyện của các nhóm**\*Kể chuyện trước lớp:**- Tổ chức cho HS kể nối tiếp từng đoạn trước lớp.- Gọi HS kể toàn bộ câu chuyện.- Nhận xét, tuyên dương.**Hoạt động 3: Trao đổi về câu chuyện.**- Tổ chức cho HS thảo luận nhóm 4 về 2 nội dung:a/ Điều gì ở cậu bé Xtác – đi khiến các bạn khâm phục?b/ Câu chuyện trên gợi cho em những cảm nghĩ gì?- Tổ chức cho HS trình bày kết quả thảo luận.-Tổng hợp ý kiến của lớp. | - Kể chuyện theo nhóm 4.- Lắng nghe.- 4 HS xung phong mỗi HS kể 1 đoạn của câu chuyện.- 1 – 2 HS kể chuyện.- Nhận xét, góp ý.- Thảo luận nhóm 4.- Đại diện nhóm trình bày.- Lắng nghe. |
| **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp: (5 phút)** |
| - Chi tiết nào trong câu chuyện làm em ấn tượng, thích thú?- Qua câu chuyện trên, em rút ra được bài học gì cho bản thân?*GDKNS: Tôn trọng sự khác biệt.*- GV nhận xét tiết học.- Chuẩn bị Bài đọc 2: Lên rẫy | - HS trả lời.- HS trả lời.- Lắng nghe.- Lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**

*………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

**Môn: Tiếng Việt Số tiết CT: 19**

**Bài đọc 2: LÊN RẪY**

 **Ngày thực hiện: ngày 26 tháng 9 năm 2024**

**I. YÊU VẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù:**

***1.1. Phát triển năng lực ngôn ngữ:***

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai. Tốc độ đọc 75 – 80 tiếng/ phút. Ngắt nghỉ hơi đúng. Đọc thầm nhanh hơn lớp 3.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài. Hiểu được nội dung, ý nghĩa bài thơ: Miêu tả cảnh thiên nhiên tươi đẹp và bạn nhỏ chăm chỉ học tập, lao động.

- Thể hiện được giọng đọc diễn cảm phù hợp với nội dung của bài thơ.

***1.2. Phát triển năng lực văn học:***

- Cảm nhận được vẻ đẹp của khu vườn, của nương rẫy và sự đáng yêu của bạn nhỏ trong bài thơ.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

***2.1 Phát triển các năng lực chung:***

- Năng lực tự chủ và tự học: Độc lập suy nghĩ để trả lời đúng các câu hỏi đọc hiểu.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết tổ chức và than gia thảo luận nhóm, biết trình bày, báo cáo kết quả thảo luận trước lớp.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thể hiện đọc diễn cảm theo cách hiểu và cảm nhận của mình.

***2.2. Phát triển các phẩm chất***

- Yêu nước, nhân ái: Yêu thiên nhiên.

- Chăm chỉ: chăm chỉ học tập, biết chia sẻ công việc nhà với người thân.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV chuẩn bị: Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK.

- HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4, tập 1.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động: (5 phút)** |  |
| - Bật bài hát “Bé quét nhà”- Bạn nhỏ trong bài đã biết chia sẻ công việc nhà gì với bà của mình?- GV giới thiệu bài. | - Cả lớp cùng hát.- Bạn nhỏ chăm lo quét nhà.- Lắng nghe. |
| **2. Hình thành kiến thức: (15 phút)** |
| **Hoạt động 1: Đọc thành tiếng**- Đọc mẫu toàn bài: giọng đọc thể hiện cảm xúc vui tươi, trong sáng.- Gọi HS đọc nối tiếp đoạn lần 1 (từng khổ thơ)- Hướng dẫn đọc từ ngữ khó: quấn quýt, chuyền, lượn lờ, giăng mắc…- Hướng dẫn cách ngắt nhịp các câu thơ HS đọc còn sai.- Gọi HS đọc nối tiếp đoạn lần 2.- Hướng dẫn HS giải nghĩa một số từ ngữ khó: rẫy, mế, gùi… (sử dụng thêm hình ảnh gùi, rẫy)*-* Yêu cầu HS luyện đọc đoạn trong nhóm bàn .- Mời HS nhận xét bạn đọc trong nhóm.- Gọi HS đọc toàn bài. | - Lắng nghe.- 5 HS đọc.- Lắng nghe, đọc những từ ngữ khó.- Lắng nghe.- 5 HS đọc.- HS đọc phần giải nghĩa ở sách giáo khoa.- Luyện đọc nhóm đôi.- Nhận xét.- HS đọc, cả lớp đọc thầm. |
| **Hoạt động 2: Tìm hiểu bài**- Yêu cầu HS nối tiếp đọc câu hỏi.- Tổ chức cho HS thảo luận nhóm 4.- Nhận xét, góp ý, tuyên dương.- Yêu cầu HS nêu nội dung của bài đọc.- Nhận xét, chốt lại. | - 5 HS nối tiếp đọc 5 câu hỏi.- Các nhóm thảo luận, trả lời câu hỏi.- Đại diện các nhóm trả lời.  |
| **3. Luyện tập, thực hành: (7 phút)** |
| **Hoạt động 3: Đọc nâng cao**- Hướng dẫn học sinh luyện đọc diễn cảm, tập trung luyện đọc một số khổ thơ và đọc mẫu.- Kìa/ Mặt trời mới ló//Trên đầu/ chị tre xanh//Sương/ giăng trên ngọn cỏ//Tia nắng/ chuyền long lanh//- Bao nhiêu ngày/ chăm học//Mong đợi/ đến cuối tuần//Được giúp mế/ làm rẫy//Xôn xao hoài/ bước chân.- Gọi HS đọc trước lớp.- Cho HS luyện tập cá nhân.- Hướng dẫn HS chọn đoạn thơ để thi đọc diễn vả giải thích vì sao chọn đoạn đọc đó.- Tổ chức thi đọc thơ.- GV nhận xét, tuyên dương. | - Lắng nghe hướng dẫn.- 1-2 HS đọc.- Luyện đọc .- Chọn và giải thích- Xung phong thi đọc thơ.- Nhận xét, lắng nghe, bình chọn. |
| **4. Vận dụng sáng tạo: (5 phút)** |
| - Qua bài thơ, em học tập được điều gì từ bạn nhỏ?- Kể những việc em đã làm để chia sẻ công việc nhà cùng ba mẹ. - Ghi nhận, khen ngợi và nhắc nhở HS thực hiện các công việc nhà thường xuyên, chọn những công việc phù hợp với lứa tuổi. | - Trả lời. - HS kể.-Lắng nghe. |
| **5. Hoạt động củng cố và nối tiếp: (3 phút)** |
| - Cho HS nhắc lại nội dung bài đọc.- Cho HS tự nhận xét đánh giá về tiết học.- Nhận xét, tuyên dương những bạn đọc tốt, lưu ý những HS cần luyện tập thêm ở nhà.- Chuẩn bị bài: Danh từ chung, danh từ riêng. | - 1 HS nhắc lại nội dung bài đọc.- Nhận xét.- Lắng nghe.- Lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**

*…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

**Môn: Tiếng Việt Số tiết CT: 20**

**Luyện từ và câu:**

**DANH TỪ CHUNG, DANH TỪ RIÊNG**

 **Ngày thực hiện: ngày 27 tháng 9 năm 2024**

**I. YÊU VẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù:**

- Phân biệt được danh từ chung, danh từ riêng; biết đặc điểm của danh từ riêng khi viết (viết hoa theo quy định).

- Nhận biết được danh từ chung, danh từ riêng trong câu.

- Sử dụng được danh từ chung, danh từ riêng khi nói và viết.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

***2.1 Phát triển các năng lực chung:***

- Năng lực tự chủ và tự học: Độc lập suy nghĩ để trả lời đúng các câu hỏi.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết tổ chức và than gia thảo luận nhóm, biết trình bày, báo cáo kết quả thảo luận trước lớp.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: giải quyết các bài tập ở phần nhận xét, luyện tập.

***2.2. Phát triển các phẩm chất***

- Chăm chỉ: chăm chỉ học tập và thực hiện nhiệm vụ của trong tiết học

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

* GV chuẩn bị: Bảng phụ.
* HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4, tập 1, vở bài tập Tiếng Việt.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động: (5 phút)** |
| \*Tổ chức trò chơi “Gọi tên”.- Phổ biến luật chơi- Tổ chức cho cả lớp chơi.- Khen ngợi tinh thần chơi.- GV giới thiệu bài. | - Lắng nghe.- Tham gia chơi. |
| **2. Hình thành kiến thức: (10 phút)** |
| **Hoạt động 1: Nhận xét**- Yêu cầu học sinh đọc nối tiếp bài tập 1 và 2.- Bài tập yêu cầu ta làm gì?- Nhận xét về tinh thần làm việc của các nhóm.**Hoạt động 2: Rút ra bài học.**- Hướng dẫn HS rút ra kiến thức mới :- Gọi HD đọc nội dung bài học.- Hãy tìm thêm một số ví dụ về danh từ chung và danh từ riêng. | - Trả lời.- Danh từ riêng được viết hoa.- 1- 2 HS đọc.- Tìm thêm một số danh từ chung, danh từ riêng. |
| **3. Luyện tập: (15 phút)** |
| **Bài tập 1: Tìm danh từ chung, danh từ riêng.**- Yêu cầu HS đọc đề bài.- Đề bài có mấy yêu cầu, đó là những yêu cầu gì?- Hướng dẫn HS thảo luận nhóm để làm bài.- Tổ chức cho HS báo cáo kết quả.- Nhận xét, nêu đáp án đúng.+ Danh từ chung: bố mẹ, chị, ruộng, hôm nay, ngõ.+ Danh từ riên: Phiêng Quảng, A Lềnh.**Bài tập 2: Viết đoạn văn và chỉ ra các danh từ chung, danh từ riêng trong đoạn văn.**- Yêu cầu HS đọc đề bài.- Đề bài có mấy yêu cầu, đó là những yêu cầu gì?- Yêu cầu HS làm việc cá nhân.- Gọi HS đọc đoạn văn của mình.- Nhận xét, tuyên dương | - 1 HS đọc đề.- Trả lời- 1 HS đọc đề.- Trả lời- Làm việc cá nhân.- Một số HS đọc.- Lớp nhận xét, góp ý. |
| **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp: (5 phút)** |  |
| - Yêu cầu HS nhắc lại bài học.- Khi viết danh từ riêng em cần lưu ý điều gì?- GV nhận xét tiết học.- Chuẩn bị bài: Luyện tập viết đơn. | - Lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**

*…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

**Môn: Tiếng Việt Số tiết CT: 21**

**Bài viết 2: LUYỆN TẬP VIẾT ĐƠN *(Thực hành viết*)**

 **Ngày thực hiện: ngày 27 tháng 9 năm 2024**

**I. YÊU VẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù:**

***1.1. Phát triển năng lực ngôn ngữ:***

- Viết được đơn xin tham gia một hoạt động hoặc đơn xin nghỉ học (nguyện vọng cá nhân), đơn đề xuất nguyện vọng của tổ hoặc lớp (nguyện vọng tập thể).

- Có kĩ năng sứa chữa và hoàn thiện đơn đã viết.

***1.2. Phát triển năng lực văn học:***

- Biết sử dụng từ ngữ phù hợp khi viết đơn.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

***2.1 Phát triển các năng lực chung:***

- Năng lực tự chủ và tự học: Độc lập suy nghĩ để trả lời đúng các câu hỏi của cô giáo và các bạn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi với bạn về các ý trong đơn.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Hoàn thành nhiệm vụ theo cách của mình..

***2.2. Phát triển các phẩm chất***

- Trách nhiệm: Thể hiện lời hứa, lời cam kết trong đơn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV chuẩn bị: Bảng phụ.

- HS chuẩn bị: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động: (2 phút)** |
| - Bật bài hát “Vui đến trường”.- GV giới thiệu bài. | - Học sinh nghe và hát theo.- Lắng nghe. |
| **2. Luyện tập: (28 phút)** |
| **Hoạt động 1: Chuẩn bị**- Yêu cầu học sinh đọc đề bài.- Đề bài yêu cầu ta làm gì?- Lá đơn gồm mấy phần? Mỗi phần có những mục nào?- Về nội dung đơn cần viết những gì?**Hoạt động 2: Viết đơn**- Yêu cầu học sinh viết đơn theo đề bài đã chọn.- Theo dõi, hỗ trợ học sinh trong quá trình viết.**Hoạt động 3: Giới thiệu, chỉnh sửa bài viết**- Mời một vài HS đọc bài viết của mình.- Nhận xét về bài làm của học sinh. | - 1 HS đọc đề.- Trả lời.- HS nêu.- HS trả lời.- HS trả lời.- Làm việc cá nhân. |
| **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp: (5 phút)** |
| - Yêu cầu HS nêu cấu tạo của đơn.- Nhận xét tiết học.- Chuẩn bị bài: Cô giáo nhỏ. | - HS trả lời.- Lắng nghe.- Lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**

*…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

 **Môn: HĐTN Số tiết CT: 7**

**HƯỞNG ỨNG DỰ ÁN HÀNH LANG XANH**

 **thực hiện: ngày 24 tháng 9 năm 2024**

**I. YÊU VẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

- Thực hiện được những việc làm cụ thể giữ gìn trường học xanh, sạch, đẹp.

**2. Năng lực**

*- Năng lực giao tiếp, hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.

*- Năng lực tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo*: biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

**3. Phẩm chất**

*- Chăm chỉ, trách nhiệm:* có ý thức tự giác; tinh thần trách nhiệm trong việc xây dựng kế hoạch, có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV:KHBD, SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 4.

- HS: Giấy, bút, bút màu. Phiếu khảo sát theo mẫu. SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 4.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Khởi động (5p)**- GV tổ chức cho HS ổn định hàng ngũ.**2. Hình thành kiến thức mới (25p)**- GV Tổng phụ trách Đội phát động dự án Hành Lang Xanh. - GV giới thiệu về ý nghĩa dự án Hành lang xanh.- GV phổ biến các công việc, hoạt động cụ thể của dự án:*+ Hoạt động 1: Sáng tạo chậu trồng cây từ vật liệu tái chế.**+ Hoạt động 2: Trang trí hành lang lớp học.**+ Hoạt động 3: Xây dựng góc Nghệ thuật thiên nhiên.* - GV hướng dẫn HS tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động trong dự án. **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp** (5p)- GV cùng học sinh hệ thống lại bài.- GV nhân xét tiết học, khen ngợi, biểu dương những HS tốt.- Chuẩn bị bài: Dự án Hành lang xanh. | - HS thực hiện.- HS lắng nghe và tham gia theo sự hướng dẫn của GV.- HS lắng nghe, tiếp thu. - HS lắng nghe các hướng dẫn cụ thể của GV. - HS thực hiện dự án theo hướng dẫn của GV.- HS thực hiện.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**

*……………………………………………………………………………………………………………*

………………………………………………………………………………………………

 **Môn: HĐTN Số tiết CT: 8**

**DỰ ÁN HÀNH LANG XANH**

 **Ngày thực hiện: ngày 25 tháng 9 năm 2024**

**I. YÊU VẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

- Thực hiện được những việc làm cụ thể giữ gìn trường học xanh, sạch, đẹp.

**2. Năng lực:**

*- Năng lực giao tiếp, hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.

*- Năng lực tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo*: biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

**3. Phẩm chất**

*- Chăm chỉ, trách nhiệm:* có ý thức tự giác; tinh thần trách nhiệm trong việc xây dựng kế hoạch, có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV:KHBD, SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 4.

- HS: Giấy, bút, bút màu. Phiếu khảo sát theo mẫu. SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 4.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Khởi động (5p)**- GV mở cho học sinh nghe *Bài hát trồng cây*.- Bài hát đã gửi tới các em thông điệp gì? - GV nhận xét, chốt đáp án*: Bài hát thể hiện lợi ích và niềm vui của việc trồng cây xanh từ đó lan tỏa tình tình yêu và ý thức bảo vệ cây xanh đến mọi người*. - GV giới thiệu bài.**2. Hình thành kiến thức mới (25p)****Hoạt động 1: Khảo sát thực trạng cảnh quan trường học.** - GV nhắc nhở HS chuẩn dụng cụ cần thiết sau:+ Chai nhựa đã qua sử dụng, được vệ sinh sạch sẽ.+ Kéo, băng dính, bút dạ, các đồ dùng trang trí,...+ Đất trồng cây, nước, các hạt giống hoặc cây trồng,...+ Tranh ảnh minh họa chậu cây làm từ vật liệu tái chế. - GV chia lớp thành nhóm. Nêu nhiệm vụ hoạt động: Các nhóm thảo luận để xây dựng kế hoạch thực hiện dự án Hành lang xanh. - GV tổ chức cho các nhóm trao đổi, đóng góp ý kiến và thống nhất bản kế hoạch để cùng thực hiện. - GV mời 2 – 3 HS trình bày dự án trước lớp.- GV nhận xét và kết luận***.*****Hoạt động 2: Sáng tạo chậu trồng cây từ vật liệu tái chế.** - GV cho HS xem video làm chậu trồng cây từ vật liệu tái chế:- GV mời 1 – 2 HS nhận xét ý tưởng sáng tạo trong video. - GV chia lớp thành các nhóm như hoạt động 1.- GV tổ chức cho các nhóm thực hiện sáng tạo chậu cây từ vật liệu tái chế.- GV hướng dẫn HS các bước sáng tạo chậu trồng cây.- GV hướng dẫn HS trồng cây vào chậu.- GV hỗ trợ các nhóm gặp khó khăn khi sáng tạo chậu trồng cây và khi trồng cây. - GV tổ chức cho các nhóm giới thiệu chậu cây đã trồng trước lớp.- GV đặt câu hỏi tương tác với HS:+ Ý tưởng sáng tạo chậu cây của em là gì? Vì sao em lựa chọn ý tưởng đó?+ Em đã sử dụng những nguyên liệu và đồ dùng bào để sáng tạo chậu trồng cây?+ Em đã chọn loiaj hạt giống hay cây trồng nào?+ Em hãy chia sẻ về cách chăm sóc cây để cây tươi tốt. - GV tổng kết hoạt động và đưa ra kết luận.**3. Hoạt động củng cố và nối tiếp** (5p)- GV cùng học sinh hệ thống lại bài.- GV nhân xét tiết học, khen ngợi, biểu dương những HS tốt.- Chuẩn bị bài: Tuyên truyền dự án Hành lang xanh. | - HS lắng nghe.- HS trả lời câu hỏi. - HS lắng nghe và tiếp thu. - HS lắng nghe.- HS lắng nghe, thực hiện.- HS lắng nghe, thực hiện.- HS thực hiện.- HS trình bày.- HS lắng nghe.- HS xem video.- HS nhận xét.- HS thực hiện.- Các nhóm thực hiện.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe, thực hiện.- HS lắng nghe, tiếp thu. - Các nhóm giới thiệu. - HS trả lời.- HS lắng nghe.- HS thực hiện.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**

*…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

 **Môn: HĐTN Số tiết CT: 9**

**TUYÊN TRUYỀN DỰ ÁN HÀNH LANG XANH**

 **Ngày thực hiện: ngày 27 tháng 9 năm 2024**

**I. YÊU VẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

- Thực hiện được những việc làm cụ thể giữ gìn trường học xanh, sạch, đẹp.

**2. Năng lực**

*- Năng lực giao tiếp, hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.

*- Năng lực tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo*: biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

**3. Phẩm chất**

*- Chăm chỉ, trách nhiệm:* có ý thức tự giác; tinh thần trách nhiệm trong việc xây dựng kế hoạch, có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV:KHBD, SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 4.

- HS: Giấy, bút, bút màu. Phiếu khảo sát theo mẫu. SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 4.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Khởi động (1p)**- Cho cả lớp hát 1 bài.**2. Hoạt động tổng kết tuần (15p)**- GV ổn định trật tự lớp học, tổng kết những hoạt động của tuần 1 và nêu những kế hoạch học tập và hoạt động trong tuần 2.- GV nhận xét về ý thức học tập của một số bạn trong lớp và tiến hành tuyên dương bạn có ý thức tốt, nhắc nhở bạn có ý thức chưa tốt.**3. Tuyên truyền dự án *Hành lang xanh (15p)***- GV tổ chức cho HS vẽ tranh tuyên truyền dự án Hành lang xanh theo các bước cụ thể sau:+ Chuẩn bị các đồ dùng cần thiết: giấy, bìa cứng, bút, bút màu,...+ Xác định thông điệp muốn tuyên truyền đến mọi người.+ Sử dụng bút, bút màu vẽ tranh thông điệp đó. - GV cho HS xem một số bức tranh minh họa.- GV mời 2 – 3 HS giới thiệu bức tranh đã vẽ và chia sẻ thông điệp muốn truyền tải qua bức tranh.- GV mời HS bày tỏ cảm nhận về tranh của bạn. - GV kết luận: *Chúng ta đã thực hiện xong việc vẽ tranh tuyên truyền dự án Hành lang xanh để lan tỏa những thông điệp giữ gìn trường em xanh, sạch, đẹp.***4. Hoạt động củng cố và nối tiếp** **(4p)**- GV cùng học sinh hệ thống lại bài.- GV nhân xét tiết học, khen ngợi, biểu dương những HS tốt.- Chuẩn bị bài: Triển lãm tranh tuyên truyền dự án Hành lang xanh. | - Cả lớp hát.- HS lắng nghe, thực hiện.- HS lắng nghe.- HS vẽ tranh.- HS xem tranh.- HS giới thiệu.- HS bày tỏ.- HS lắng nghe.- HS thực hiện.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**

*…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

TUẦN 3 ***TIẾT 5***

**CHỦ ĐỀ 1: ĐỘI HÌNH ĐỘI NGŨ**

**BÀI 2: ÔN ĐỘNG TÁC ĐI ĐỀU NHIỀU HÀNG DỌC VÒNG BÊN PHẢI.**

**(Tiết 2)**

 **Ngày dạy 20 tháng 9 năm 2023**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.Về phẩm chất:**

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

**2.Về năng lực chung:**

**2.1.Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước khẩu lệnh, cách thực hiện động tác đi đều nhiều hàng dọc vòng bên phải trong sách giáo khoa.

- Giao tiếp và hợp tác: Thông qua các hoạt động nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

**2.2.Năng lực đặc thù:**

\*Ôn động tác đi đều nhiều hàng dọc vòng bên phải. Hs biến thực hiện được khẩu lệnh và cách thức thực hiện động tác, biết điều khiển tổ nhóm và giúp đỡ bạn tập luyện để thực hiện nhiệm vụ học tập.

- NL chăm sóc SK:  Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện. Biết điều chỉnh trang phục để thoải mái và tự tin khi vận động, biết điều chỉnh chế độ dinh dưỡng đảm bảo cho cơ thể.

- NL giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thông qua việc học tập tích cực, chủ động tiếp nhận kiến thức và tập luyện.

- Tự giác, tích cực trong tập luyện; Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm và trung thực.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh động tác đi đều nhiều hàng dọc vòng bên phải, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

-Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** |
| **TG** | **SL** | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Hoạt động mở đầu****1. Nhận lớp****2. Khởi động**.- Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... **3. Trò chơi. Xâu chuổi**trò chơi khởi động bài 2**II. Hoạt động hình thành kiến thức.****1. Học động tác đi đều nhiều hàng dọc vòng bên phải**tập động loạt bài 2**2.Hoạt động luyện tập.****2.1.Tập đồng loạt**- Tập động tác theo nhịp đếm chậm và động tác mẫu của GV- Tập theo nhịp hô đếm nhanh, chậm của GV.**2.2.Tập theo tổ nhóm.****luyện tập theo nhóm bài 1luyện tập theo nhóm bài 1****3.Trò chơi** “vòng phải tải hàng”trò chơi kết thuc bài 2**III. Vận dụng**- Thả lỏng cơ toàn thân. - Củng cố hệ thống bài học.- Nhận xét và hướng dẫn tập luyện ở nhà.- Xuống lớp. | 5-7’20-22’4-6’ | 1-2L1-2L1-2L1-2L1-2L1-2L1L | - Nghe cán bộ lớp báo cáo.- Hỏi về sức khỏe của Hs.- Cô trò chúc nhau.- Phổ biến nội dung, nhiệm vụ và yêu cầu giờ học.- GV di chuyển và quan sát, chỉ dẫn cho HS thực hiện.- Gv tổ chức Hs chơi trò chơi.- Cho HS quan sát tranh- GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.- Hô nhịp và thực hiện động tác mẫu, hướng dẫn Hs thực hiện đt.- Gv quan sát, uốn nắm và sửa sai cho Hs.- Gv hô nhịp 1 lần và giao cán sự lớp hô.- Hs tập theo Gv.- Gv quan sát, sửa sai cho Hs.- Yêu cầu Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.- Gv quan sát, uốn nắn, sửa sai cho Hs.- luyện tập theo khu vực.- Gv quan sát, uốn nắn, sửa sai cho Hs.- GV nêu tên trò chơi, phổ biến luật chơi, cách chơi. - Cùng hs nhắc lại luật chơi và cách chơi.- Cho Hs chơi thử.- Tổ chức cho Hs chơi.- GV hướng dẫn.- Gv cùng hs hệ thống lại bài.- Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của Hs.- HD sử dụng SGK để Hs ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | - Cán sư tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp học cho Gv.  GV  \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*-Cán sự điều khiển lớp khởi động .- Hs chơi đúng luật, nhiệt tình sôi nổi và đảm bảo an toàn.trò chơi khởi động bài 2- Hs lắng nghe, tiếp thu và ghi nhớ.- Tập luyện theo sự hướng dẫn của Gv.- Hs tiến hành tập luyện theo sự hướng dẫn của Gv và cán sự lớp.tập động loạt bài 2- Hs thay phiên nhau hô nhịp.  tập theo nhóm và đội hình cả lớp bài 2 Hs nhắc lại luật chơi, cách chơi.- Hs tiến hành chơi trò chơi dưới sự chỉ huy của Gv.- Chơi trò đúng luật, nhiệt tình, sôi nổi và an toàn.- HS thực hiện thả lỏng- Hs cùng Gv hệ thống lại bài (HS quan sát SGK (tranh) trả lời) GV \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \* - HS tập chung thực hiện theo hướng dẫn của GV và nhận hướng dẫn tập luyện ở nhà. |

TUẦN 3 ***TIẾT 6***

**CHỦ ĐỀ 1: ĐỘI HÌNH ĐỘI NGŨ**

**BÀI 2: ÔN ĐỘNG TÁC ĐI ĐỀU NHIỀU HÀNG DỌC VÒNG BÊN PHẢI.**

**(Tiết 2)**

 **Ngày dạy 20 tháng 9 năm 2023**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.Về phẩm chất:**

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

**2.Về năng lực chung:**

**2.1.Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước khẩu lệnh, cách thực hiện động tác đi đều nhiều hàng dọc vòng bên phải trong sách giáo khoa.

- Giao tiếp và hợp tác: Thông qua các hoạt động nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

**2.2.Năng lực đặc thù:**

\*Ôn động tác đi đều nhiều hàng dọc vòng bên phải. Hs biến thực hiện được khẩu lệnh và cách thức thực hiện động tác, biết điều khiển tổ nhóm và giúp đỡ bạn tập luyện để thực hiện nhiệm vụ học tập.

- NL chăm sóc SK:  Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện. Biết điều chỉnh trang phục để thoải mái và tự tin khi vận động, biết điều chỉnh chế độ dinh dưỡng đảm bảo cho cơ thể.

- NL giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thông qua việc học tập tích cực, chủ động tiếp nhận kiến thức và tập luyện.

- Tự giác, tích cực trong tập luyện; Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm và trung thực.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh động tác đi đều nhiều hàng dọc vòng bên phải, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

-Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** |
| **TG** | **SL** | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Hoạt động mở đầu****1. Nhận lớp****2. Khởi động**.- Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... **3. Trò chơi. Xâu chuổi**trò chơi khởi động bài 2**II. Hoạt động hình thành kiến thức.****1. Học động tác đi đều nhiều hàng dọc vòng bên phải**tập động loạt bài 2**2.Hoạt động luyện tập.****2.1.Tập đồng loạt**- Tập động tác theo nhịp đếm chậm và động tác mẫu của GV- Tập theo nhịp hô đếm nhanh, chậm của GV.**2.2.Tập theo tổ nhóm.****luyện tập theo nhóm bài 1luyện tập theo nhóm bài 1****3.Trò chơi** “vòng phải tải hàng”trò chơi kết thuc bài 2**III. Vận dụng**- Thả lỏng cơ toàn thân. - Củng cố hệ thống bài học.- Nhận xét và hướng dẫn tập luyện ở nhà.- Xuống lớp. | 5-7’20-22’4-6’ | 1-2L1-2L1-2L1-2L1-2L1-2L1L | - Nghe cán bộ lớp báo cáo.- Hỏi về sức khỏe của Hs.- Cô trò chúc nhau.- Phổ biến nội dung, nhiệm vụ và yêu cầu giờ học.- GV di chuyển và quan sát, chỉ dẫn cho HS thực hiện.- Gv tổ chức Hs chơi trò chơi.- Cho HS quan sát tranh- GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.- Hô nhịp và thực hiện động tác mẫu, hướng dẫn Hs thực hiện đt.- Gv quan sát, uốn nắm và sửa sai cho Hs.- Gv hô nhịp 1 lần và giao cán sự lớp hô.- Hs tập theo Gv.- Gv quan sát, sửa sai cho Hs.- Yêu cầu Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.- Gv quan sát, uốn nắn, sửa sai cho Hs.- luyện tập theo khu vực.- Gv quan sát, uốn nắn, sửa sai cho Hs.- GV nêu tên trò chơi, phổ biến luật chơi, cách chơi. - Cùng hs nhắc lại luật chơi và cách chơi.- Cho Hs chơi thử.- Tổ chức cho Hs chơi.- GV hướng dẫn.- Gv cùng hs hệ thống lại bài- Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của Hs.- HD sử dụng SGK để Hs ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | - Cán sư tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp học cho Gv.  GV  \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*-Cán sự điều khiển lớp khởi động .- Hs chơi đúng luật, nhiệt tình sôi nổi và đảm bảo an toàn.trò chơi khởi động bài 2- Hs lắng nghe, tiếp thu và ghi nhớ.- Tập luyện theo sự hướng dẫn của Gv.- Hs tiến hành tập luyện theo sự hướng dẫn của Gv và cán sự lớp.tập động loạt bài 2- Hs thay phiên nhau hô nhịp.  tập theo nhóm và đội hình cả lớp bài 2 Hs nhắc lại luật chơi, cách chơi.- Hs tiến hành chơi trò chơi dưới sự chỉ huy của Gv.- Chơi trò đúng luật, nhiệt tình, sôi nổi và an toàn.- HS thực hiện thả lỏng- Hs cùng Gv hệ thống lại bài (HS quan sát SGK (tranh) trả lời) GV \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \* - HS tập chung thực hiện theo hướng dẫn của GV và nhận hướng dẫn tập luyện ở nhà. |